TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2026/HS-ST
Ngày 13 – 3 – 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Như Nguyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Quang Tâm.

Ông Kim Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh. Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Danh Út N, sinh ngày 12/02/1993 tại phường V, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh P và bà Trần Thị H; vợ: Trần Thị Mộng Q, sinh năm 2005, bị cáo có 01 người con; tiền sự không; tiền án: Không. Nhân thân không tốt. Năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ) xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong và đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/4/2025 đến ngày 07/5/2025 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

2. Hà Đình H1 (tên gọi khác: Huy R), sinh ngày 05/02/1998 tại xã T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Ấp H, xã H, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Thợ xăm; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đình H2 và bà Lê Thị L; vợ: Trương Thị Lan T, sinh năm 1999; bị cáo có 02 người con; tiền án: không, tiền sự: Không. Nhân thân: không tốt. Năm 2016, bị Công an phường I, thành phố V xử phạt 750.000 đồng về hành vi xúi giục người khác đánh

nhau, đã chấp hành xong. Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/4/2025 đến ngày 07/5/2025 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phan Minh T1, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

2. Trương Thanh D, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 27/4/2025, D1 Út Nhì đi đến phòng trọ số B, nhà trọ N tại thuộc khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (nay là phường V, Thành phố Cần Thơ) do Hà Đình H1 thuê để xăm hình lên cánh tay phải của mình. Trước khi đi Nhì có mang theo ma tuý loại Ketamine đã chuẩn bị sẵn từ nhà, ma tuý được N gói bên trong tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng, cất bên trong túi quần bên trái Nhì đang mặc. Khi đến phòng trọ của H1, N nằm trên ghế xăm trong phòng của H1 để H1 ủ tê và xăm cho mình. Khi đó, N lấy tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng bên trong có chất ma tuý loại Ketamine từ trong túi quần mà N đang mặc để sử dụng trái phép chất ma tuý, Nhì hít khoảng 02 - 03 hơi. Sau đó, N đưa cho H1 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng bên trong vẫn còn chất ma tuý để H1 sử dụng. Tuy nhiên, H1 không sử dụng và nói *"để em xăm xong cho anh"* nên N cầm tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng bên trong vẫn còn chất ma tuý để lên trên bàn xăm của H1. Sau đó, N nằm nhắm mắt trên ghế xăm để H1 xăm cho mình. Lúc này, T1 đi đến vị trí bàn xăm và tự lấy ma túy để sử dụng. Khoảng 30 phút sau thì lực lượng Công an đến kiểm tra phòng trọ của H1 thu giữ các tang vật có liên quan.

* *Vật chứng thu giữ gồm:*

+ 01 hột quẹt gas;

+ 01 ống hút nhựa;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gold, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro Max, màu xám, đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Ablade, màu cam – đen, mang biển số 95B1-404.34, đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, kiểu dáng RGV 120 màu trắng – đỏ mang biển số 68S1-301.28, đã qua sử dụng;

+ 02 (hai) bịch ni long màu trắng bên trong có chứa chất răn nghi là ma tuý được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 2011419 (ký hiệu M1.1 và M1.2)

+ 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng) được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 154328 (ký hiệu M2).

Ngày 28/4/2025, Phòng PC04 Công an tỉnh H tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Hà Đình H1, Danh Út N và Phan Minh T1, kết quả: Hà Đình H1, Danh Út N và Phan Minh T1 đều dương tính với chất ma túy (BL 01-02).

Sau khi kiểm tra phòng trọ của Hà Đình H1, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nhà của D1 Út Nhì tại ấp G, xã V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (nay là khu vực A, phường V, thành phố Cần Thơ). Quá trình khám xét cơ quan điều tra đã thu giữ nhiều tang vật nghi là ma túy, các tang vật trên là ma túy do N mua trước đó về cất giấu trong nhà mục đích để sử dụng một mình.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

+ 02 (hai) bịch nilon dạng kẹp một đầu có viền màu đỏ, bên trong 02 bịch nilon có tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý được niêm phong trong túi ký hiệu PS3, mã số 24041146 (ký hiệu M3.1 và M3.2);

+ 01 (một) cái dĩa bằng sứ màu trắng có viền màu vàng, trên dĩa có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý (ký hiệu M4.3), 01 (một) cái dĩa bằng sứ màu trắng trên dĩa có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý (ký hiệu M4.2), 01 bịt nilon dạng kẹp một đầu, có viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý (ký hiệu M4.1), tất cả được niêm phong trong túi ký hiệu PS3, mã số 24041145;

+ 01 (một) đoạn ống thuỷ tinh hình phễu, bên trong có bám chất khối màu vàng nghi là chất ma tuý được niêm phong trong túi ký hiệu PS3, mã số 24041144 (ký hiệu M5);

+ 01 (một) bịch nilon dạng kẹp một đầu có viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên màu trắng hình tròn nghi là chất ma tuý được niêm phong trong túi ký hiệu PS3, mã số 24041143 (ký hiệu M6);

Số ma túy mà N đem đến phòng trọ của H1 để sử dụng và số ma túy còn lại N cất giấu trong nhà là do N mua của người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) trước thời điểm bị phát hiện quả tang (ngày 27/4/2025) khoảng 10 ngày, với giá 8.000.000 đồng. Nhì đã trả trước cho T2 2.000.000 đồng, số tiền còn lại Nhì chưa thanh toán, đem ma túy về nhà cất giấu mục đích để sử dụng một mình.

Ngoài ra, vào ngày 22 hoặc 23/4/2025, D1 Út Nhì đến phòng trọ số B nhà T thuộc khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (nay là khu V, phường V, Thành phố Cần Thơ) do Hà Đình H1 thuê, mục đích thuê Hà Đình H1 xăm hình lên cánh tay bên phải của N. Trước khi đến phòng trọ N đã chuẩn bị sẵn ma tuý tại nhà loại Ketamine để bên trong tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, để trong túi quần đang mặc trên người, N điều khiển xe mô tô đến nhà trọ của H1. Khi đến phòng trọ của H1 đã vào buổi chiều, lúc này tại phòng có mặt của Hà Đình H1 và Phan Minh T1. Trước khi xăm mình, N đã lấy ma túy ra để sử dụng, N cầm tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bên trong có sẵn ma tuý loại Ketamine (Khây) hít 02-03 hơi, N để tờ tiền giá 2.000 đồng bên trên vẫn còn ma tuý trên bàn rồi nằm xuống cho H1 xăm. Lúc này, có ai sử dụng

ma túy hay không thì N không biết. Hà Đình H1 kêu T1 đi ra ngoài mua 02 lon nước về cho khách uống. Sau khi mua nước về phòng thì thấy N ngồi trên ghế, T1 để 02 lon nước lên bàn và nhìn thấy một tờ tiền 2.000 đồng để sẵn trên bàn, trên tờ tiền có chất ma túy dạng bột đã pha trộn sẵn và ống hút màu trắng nên Tân tự cầm tờ tiền lên và dùng ống hút hít ma túy vào lỗ mũi một hơi rồi để tờ tiền 2.000 đồng và ống hút lại chỗ cũ. Sau khi H1 xăm cho N được khoảng 30 phút, do đau quá nên N nói với H1 ngưng xăm để sử dụng ma tuý một lần nữa rồi xăm tiếp. N cầm tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bên trong vẫn còn ma tuý đang để trên bàn, hít khoảng 02-03 hơi rồi nằm xuống cho H1 tiếp tục xăm. Sau đó, H1 cầm tờ tiền hít khoảng 01 hơi thì hết ma túy. Khoảng 30 phút sau, D1 Út Nhì ra về.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận:

- Đối với Danh Út N khai nhận: Trước ngày 27/4/2025, khoảng 10 ngày Danh U thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội được biết một người nam tên T2 (không rõ lai lịch, địa chỉ) có bán ma tuý. Khi Danh Út N đi uống cà phê tại một quán cà phê trên đoạn đường A thuộc phường V, thành phố Cần Thơ, N gặp T2 và hỏi mua ma tuý với số tiền 8.000.000 đồng gồm: 01 bịch ma tuý đá (Methamphetamine) và 01 bịch ma tuý loại Khây (Ketamine). Nhì trả cho T2 số tiền 2.000.000 đồng, còn nợ lại T2 6.000.000 đồng, mục đích Nhì mua ma tuý về để sử dụng. Toàn bộ số ma tuý Danh Út N mua của T2 được N cất giấu tại nhà của N thuộc khu vực A, phường V, thành phố Cần Thơ. Sau đó, bị cơ quan công an khám xét, thu giữ.

- Đối với Hà Đình H1 khai nhận: H1 sử dụng phòng trọ số B, nhà trọ Ngọc H3 do H1 thuê để xăm hình thuê cho khách. Vào ngày 27/4/2025, khi Danh Út N đến xăm hình tại phòng trọ thì N đã đem theo ma túy dạng Ketamine để sử dụng. Quá trình sử dụng, N có rủ H1 cùng sử dụng ma túy chung nhưng H1 từ chối, không sử dụng ma túy. Sau đó, N tự lấy ma túy hít vào cơ thể. Quá trình N sử dụng ma túy H1 đều nhìn thấy nhưng không có hành động can ngăn mà để mặc cho N tự đưa ma túy vào cơ thể mình.

- Đối với Phan Minh T1 khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/4/2025, Phan Minh T1 ở tại phòng trọ số B nhà T cùng với Hà Đình H1 thì có Danh Út N một mình đến phòng trọ gặp H1 để xăm hình. Hà Đình H1 kêu T1 đi ra ngoài mua 02 lon nước về cho khách uống. Sau khi mua nước về phòng thì thấy Út N ngồi trên ghế, T1 để 02 lon nước lên bàn và nhìn thấy một tờ tiền 2.000 đồng để sẵn trên bàn, trên tờ tiền có chất ma túy dạng bột đã pha trộn sẵn và ống hút màu trắng nên Tân tự cầm tờ tiền lên và dùng ống hút hít ma túy vào lỗ mũi một hơi rồi để tờ tiền 2.000 đồng và ống hút lại chỗ cũ. Lúc này trên tờ tiền vẫn còn chất ma túy, xong T1 nằm lên võng trong phòng trọ của H1, sử dụng điện thoại nên không nhìn thấy H1 hít ma tuý hay không. Khoảng 30 phút sau thì lực lượng Công an tỉnh H (cũ) kiểm tra, bắt giữ.

Trước ngày 27/4/2025 khoảng 4-5 ngày, tại phòng trọ số B nhà T. Khoảng 15 giờ, khi đó T1 và Huy R ở tại phòng trọ số B thì D1 Út Nhì đến để xăm mình, lúc này Út N lấy trên người ra một tờ tiền giấy không nhớ mệnh giá bao nhiêu, trên tờ tiền đã có sẵn chất ma túy dạng bột pha trộn sẵn, Út N dùng ống hút nhựa hít ma túy trước sau đó để tờ tiền còn ma túy lên bàn. Một lát sau, T1 thấy H1 đang xăm cho Út N nên

T1 cũng đến vị trí ghế tự cầm tờ tiền lên và hít một hơi sau đó để tờ tiền lại vị trí cũ, quá trình sử dụng ma túy không ai rủ nhưng T1 vẫn đến và lấy ma túy sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 283/KL-KTHS ngày 05/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh H đối với các mẫu vật gửi giám định trong vụ án kết luận:

- Đồ vật, tài liệu thu giữ tại phòng trọ số B nhà T, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang do Hà Đình H1 thuê.

+ Mẫu ký hiệu M1.1 và M1.2: Chất bột bám dính bên trong 02 bịch nylon là ma túy, loại Ketamine (không xác định được trọng lượng).

+ Mẫu ký hiệu M2: 01 tờ tiền mệnh giá 2000đ bên trên không có mẫu để tiến hành giám định.

- Đồ vật, tài liệu thu giữ tại nhà của Danh Út N tại ấp G, xã V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (cũ):

+ Mẫu ký hiệu M3.1: Tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 8,55954gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu ký hiệu M3.2: Tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 7,49369gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu ký hiệu M4.1: Chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,13397gam, loại Ketamine.

+ Mẫu ký hiệu M4.2: Chất bột màu trắng bám dính bên trên bề mặt 01 (một) đĩa sứ màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine (không xác định được khối lượng).

+ Mẫu ký hiệu M4.3: Chất bột màu trắng bám dính bên trên bề mặt 01 (một) đĩa sứ màu trắng có viền màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,16840 gam, loại Ketamine.

+ Mẫu ký hiệu M5: Tinh thể bám dính bên trong 01 (một) dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,04375gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu ký hiệu M6: 02 (hai) viên nén hình tròn màu trắng được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định sửa đổi, bổ sung số 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ.

- Đối với người tên T2 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), N khai nhận đã mua ma túy để sử dụng. Cơ quan CSĐT chưa thể mời làm việc được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ thì đề xuất xử lý theo quy định.

- Đối với chủ nhà trọ Ngọc H3, mặc dù để xảy ra việc sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà trọ. Tuy nhiên, trước và trong quá trình điều tra anh Trần Thiện H4

chủ nhà trọ Ngọc H3 đã chủ động phối hợp cung cấp thông tin với cơ quan điều tra nên không xem xét xử lý trách nhiệm.

- Đối với Phan Minh T1 có lấy ma túy của N để sử dụng. Tuy nhiên, T1 chỉ là người thụ hưởng, không cung cấp ma túy, không cung cấp địa điểm sử dụng, không có hành vi giúp sức cho Hà Đình H1 và Danh Út N nên không xem xét xử lý.

- Đối với lần sử dụng trước đó 22 hoặc 23/4/2025, tại phòng xăm của H1. Trước đó các đối tượng khai còn nhiều mâu thuẫn. Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho đối chất xác định: Danh Út N đến phòng trọ của H1 để xăm mình, N lấy ma túy ra để sử dụng. Sau đó, N nằm lên ghế xăm và để ma túy lên bàn kế bên ghế xăm. Lúc này, Hà Đình H1 tự ý lấy ma túy sử dụng rồi đến Phan Minh T1 cũng tự ý lấy ma túy để sử dụng, việc T1 và H1 sử dụng ma túy thì Danh Út N không nhìn thấy, cũng không có hành động rũ rê lôi kéo cùng sử dụng ma túy. Còn đối với việc Danh Út N và Phan Minh T1 sử dụng ma túy thì Hà Đình H1 cũng không nhìn thấy do không để ý.

* *Xử lý vật chứng:* Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng A, màu cam – đen, số máy JF27E-0526805, số khung RLHJF180XAY507472, đã qua sử dụng, mang biển kiểm soát 95B1-404.34 là xe của ông Trương Thanh D là cha vợ Hà Đình H1 cho H1 mượn để đưa rước con đi học, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trương Thanh D theo quy định.

Vật chứng còn lại được nhập kho vật chứng thuộc Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11 – Cần Thơ để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT – VKS – KV11 ngày 15/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo Danh Út N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Hà Đình H1 về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo D1 Út Nhì từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ.

Áp dụng: khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hà Đình H1 từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ.

Về tang vật chứng đề nghị xử lý theo qui định pháp luật.

Phát biểu tự bào chữa tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H1, N, T1. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã chuyển các hồ sơ có liên quan đến Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và khung hình phạt của các bị cáo: Tại phiên toà, các bị cáo Danh Út N và Hà Đình H1 đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, khai nhận phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Xét lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra. Các lời khai này thể hiện phù hợp với diễn biến sự việc xảy ra như: khoảng thời gian, địa điểm, số ma túy mà bị cáo tàng trữ, sử dụng, tất cả phù hợp với vật chứng thu giữ, theo đó thể hiện: Vào ngày 27/4/2025, bị can Danh Út N đem ma túy đến phòng trọ số B nhà T thuộc khu V, phường V, thành phố Cần Thơ của Hà Đình H1 thuê để sử dụng. Khi sử dụng D1 Út Nhì có rủ Hà Đình H1 cùng sử dụng nhưng Hà Đình H1 từ chối không sử dụng để tính táo xăm mình cho Danh Út N. Tại đây, D1 Út Nhì có sử dụng ma túy nhưng Hà Đình H1 để mặc cho D1 Út Nhì sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an khám xét khẩn cấp nhà của Danh Út N tại khu V, phường V, thành phố Cần Thơ thu giữ: 02 bịch nilon dạng kẹp một đầu có viền màu đỏ, bên trong 02 bịch nilon có tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý được niêm phong trong túi ký hiệu PS3, mã số 24041146 (ký hiệu M3.1 và M3.2); 01cái dĩa bằng sứ màu trắng có viền màu vàng, trên dĩa có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý (ký hiệu M4.3); 01 cái dĩa bằng sứ màu trắng trên dĩa có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý (ký hiệu M4.2); 01 bịt nilon dạng kẹp một đầu, có viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma tuý (ký hiệu M4.1); 01 đoạn ống thuỷ tinh hình phễu, bên trong có bám chất khối màu vàng nghi là chất ma tuý được niêm phong trong túi ký hiệu PS3, mã số 24041144 (ký hiệu M5); 01 (một) bịch nilon dạng kẹp một đầu có viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên màu trắng hình tròn nghi là chất ma tuý được niêm phong trong túi ký hiệu PS3, mã số 24041143 (ký hiệu M6), bị cáo Danh Út N cất giữ với mục đích sử dụng. Theo kết luận giám định ma túy có tổng khối lượng là 16,09698 gam, loại Methamphetamine và 0,34612 gam, loại Ketamine. Căn cứ vào chứng cứ này và đối chiếu với quy định tại Điều 249 và Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Toà có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo

D1 Út Nhì thực thực hiện như đã nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; hành vi mà bị cáo Hà Đình H1 thực hiện như đã nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố.

[2.1] Đối với bị cáo Danh Út N: Ngày 27/4/2025, bị cáo Danh Út N đem ma túy đến nơi ở của Hà Đình H1 thuê để sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an bắt quả tang, sau khi bắt quả tang lực lượng Công an khám xét nơi ở của bị cáo Danh Út N phát hiện bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 16,09698 gam, loại Methamphetamine và 0,34612, loại Ketamine, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.2] Đối với bị cáo Hà Đình H1: Bị cáo Hà Đình H1 thừa nhận có cho người khác là bị cáo D1 Út Nhì dùng địa điểm bị cáo đang thuê ở để sử dụng ma túy, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điêu 256 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được rất rõ tác hại và sự nguy hiểm của chất ma túy khi sử dụng sẽ gây ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe của bản thân, gia đình, xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, việc sử dụng chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác, nhưng bị cáo Danh Út N vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bị cáo Hà Đình H1 thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự cố ý. Các bị cáo là người có nhân thân không tốt, bị cáo Danh Út N từng có tiền án đã được xóa án tích; bị cáo Hà Đình H1 từng có tiền sự đã được xóa tiền sự nhưng cũng thể hiện các bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Do đó, cần xử hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm ma túy đang gây nguy hiểm tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo Hà Đình H1 có thân nhân là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[6] Về quyết định hình phạt đối với các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xét nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 để xử lý các bị cáo nhằm để giáo dục răn đe, cải tạo đối với bị cáo.

[7] Về tang vật chứng: Đối với vật chứng không liên quan đến việc phạm tội còn giá trị sử dụng thì trả lại cho chủ sở hữu; vật có liên quan đến việc phạm tội còn giá trị sử dụng thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải có trách nhiệm nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ, nên Toà chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 đối với bị cáo Danh Út N.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 đối với bị cáo Hà Đình H1.

Tuyên bố bị cáo Danh Út N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị cáo Hà Đình H1 phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Danh Út N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 28/4/2025.

Xử phạt bị cáo Hà Đình H1 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 28/4/2025.

Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Hà Đình H1 02 (hai) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh và màu vàng gold, có nhiều vết trầy xước, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo D1 Út Nhì 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro Max, màu xám, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo D1 Út Nhì 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, kiểu dáng RGV 120 màu trắng – đỏ, gắn biển số 68S1 – 301.28, số máy F124-132452, số khung PMSRU120U0XA32452, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì được niêm phong số: 283/2025 có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh H, chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương L1 (người chứng kiến) và Nguyễn Phước H5 (người niêm phong).

- 01 (một) hột quẹt gas, màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ống hút bằng nhựa, màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, màu hồng có dòng chữ DIAMND, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp hình chữ nhật, màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bịch ny lông, màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, màu đen, có dòng chữ RHYS MAN, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bình thủy tinh có hình thú, trên thân bình có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước:

- 02 (hai) cân điện tử, đã qua sử dụng. Trong đó có 01 cái có chữ Kitchen Seale.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Danh Út N và Hà Đình H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng PV06 Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 11 – Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người có liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phan Như Nguyện